

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công về tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BKHCN ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thực hiện Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công về tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, bao gồm: cấp bộ, ngành; cấp tổng cục, cục

trực thuộc bộ và tương đương; UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan ngành dọc cấp cục đóng tại địa phương trực thuộc bộ, ngành và tương đương; cấp chi cục hoặc tương đương trực thuộc cơ quan cấp Sở, cấp cục trên địa bàn tỉnh, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

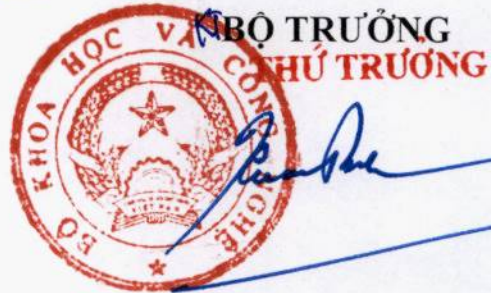
Điều 2. Quy trình thực hiện dịch vụ dịch vụ sự nghiệp công này là cơ sở để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Công thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TĐC, KHTC, PC.



Lê Xuân Định



QUY TRÌNH

Thực hiện dịch vụ sự nghiệp công về tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước

(Kèm theo Quyết định số **859/QĐ-BKH** ngày **30** tháng **5** năm 2022

của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công về tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước được xây dựng theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Thông tư số 26/2014/TT-BKH ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 21/2019/TT-BKH ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Phạm vi quy trình thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công về tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, bao gồm: cấp bộ, ngành; cấp tổng cục, cục trực thuộc bộ và tương đương; UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan ngành dọc cấp cục đóng tại địa phương trực thuộc bộ, ngành và tương đương; cấp chi cục hoặc tương đương trực thuộc cơ quan cấp Sở, cấp cục trên địa bàn tỉnh, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

2. Quy trình thực hiện dịch vụ là trình tự, nội dung các bước thực hiện trong quá trình tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

luuuuu

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước sử dụng ngân sách nhà nước chi cho dịch vụ tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

2. Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. Tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 là hoạt động thu thập, xử lý thông tin, vận dụng kiến thức chuyên môn, phát hiện vấn đề, đề xuất giải pháp, phương án, hướng dẫn cơ quan, tổ chức đạt được tiêu chí theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

2. Dịch vụ tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 Hệ thống quản lý chất lượng - các yêu cầu vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước là dịch vụ hướng dẫn, trợ giúp của tổ chức tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập đối với các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trong việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.

3. Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg.

4. Các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Chữ viết tắt	Nội dung viết tắt
TCVN	Tiêu chuẩn quốc gia
NSNN	Ngân sách nhà nước
HCNN	Hành chính nhà nước
HTQLCL	Hệ thống quản lý chất lượng
TCVN ISO	Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Chữ viết tắt	Nội dung viết tắt
9001:2015	

Điều 4. Nội dung quy trình thực hiện

Trình tự, nội dung quy trình thực hiện dịch vụ gồm 08 bước, được áp dụng chung cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước: cấp bộ, ngành; cấp tổng cục, cục trực thuộc bộ và tương đương; UBND cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan ngành dọc cấp cục đóng tại địa phương trực thuộc bộ, ngành và tương đương; cấp chi cục hoặc tương đương trực thuộc cơ quan cấp Sở, cấp cục trên địa bàn tỉnh, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

1. Bước 1: Chuẩn bị hoạt động tư vấn

1.1 Tiếp xúc ban đầu.

Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập cung cấp cho cơ quan các thông tin cần thiết bao gồm thông tin về quá trình và thủ tục tư vấn.

1.2 Xem xét khả năng tiến hành tư vấn.

a) Trước khi tiến hành tư vấn, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập tiến hành xem xét các thông tin liên quan để bảo đảm:

- Thông tin về cơ quan được tư vấn và Hệ thống quản lý chất lượng đăng ký tư vấn là đúng, đầy đủ để có thể tiến hành các hoạt động tư vấn;

- Mọi khác biệt trong cách hiểu giữa tổ chức tư vấn và cơ quan đều được giải quyết;

- Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập đáp ứng quy định để được thực hiện hoạt động tư vấn;

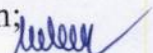
- Phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng, các địa điểm hoạt động của cơ quan, thời gian cần thiết để hoàn tất quá trình tư vấn và mọi yếu tố khác có ảnh hưởng đến hoạt động tư vấn phải được xem xét cụ thể.

b) Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập xác định thời gian cần thiết để hoạch định và hoàn thành công việc tư vấn. Thời gian và cơ sở để xác định mức thời gian này phải được lưu hồ sơ. Ngoài ra, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập phải xem xét tới các khía cạnh sau:

- Quy mô và mức độ phức tạp trong hoạt động của cơ quan;

- Quy định luật pháp liên quan;

- Số địa điểm và cân nhắc đến hoạt động theo nhiều địa điểm;



- Mức độ sẵn có của Hệ thống quản lý chất lượng trước đây tại cơ quan.

1.3. Chuẩn bị tài liệu, văn bản cho hoạt động tư vấn.

a) Dựa vào yêu cầu tư vấn, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập xác định yêu cầu năng lực của các chuyên gia trực tiếp thực hiện việc tư vấn. Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập phải bảo đảm:

- Việc lựa chọn chuyên gia tư vấn được thực hiện căn cứ vào kết quả xác định năng lực đã được quy định trong các chính sách, thủ tục của tổ chức tư vấn và đảm bảo các chuyên gia tư vấn đã được cấp thẻ theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN;

- Các tài liệu đào tạo, cách thức đào tạo của chuyên gia tư vấn đã được tổ chức tư vấn xem xét, phê duyệt;

- Tổ chức tư vấn cung cấp cho cơ quan tên và các thông tin về quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng của từng chuyên gia tư vấn sẽ thực hiện việc tư vấn để cơ quan xem xét, chấp thuận.

b) Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập phải bảo đảm mọi nhiệm vụ chuyên gia tư vấn cần thực hiện được xác định rõ và thông tin chính thức tới cơ quan. Các nhiệm vụ này bao gồm:

- Đánh giá thực trạng quản lý chất lượng, thực trạng Hệ thống quản lý chất lượng hiện tại của cơ quan;

- Giúp cơ quan căn cứ vào các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân đã được công bố theo quy định của pháp luật và mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng (nếu có) để xác định lĩnh vực, phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng, bảo đảm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân được áp dụng;

- Hoạch định quá trình xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng, xác định bối cảnh, nhận biết, giải quyết rủi ro và cơ hội của cơ quan;

- Hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng (gọi tắt là Ban Chỉ đạo ISO);

- Tiến hành các khóa đào tạo cần thiết cho cán bộ, công chức của cơ quan bao gồm đào tạo kiến thức về Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, đào tạo cách thức xây dựng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc và đào tạo chuyên gia đánh giá nội bộ;

- Hướng dẫn thực tế xây dựng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc; hướng dẫn xây dựng mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và các quy định có liên quan;

- Hướng dẫn cơ quan tổ chức phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

- Hướng dẫn thực hiện đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng đối với các điểm không phù hợp trong quá trình đánh giá nội bộ; hoạt động xem xét của Lãnh đạo;

- Hướng dẫn công bố, duy trì, cải tiến, cập nhật Hệ thống quản lý chất lượng.

2. Bước 2: Đánh giá thực trạng và lập kế hoạch tư vấn

2.1. Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập tiến hành đánh giá thực trạng quản lý chất lượng và thực trạng Hệ thống quản lý chất lượng đang được thực hiện tại cơ quan. Kết quả đánh giá thực trạng phải được lập thành văn bản và báo cáo tới cơ quan để làm cơ sở xác định các hoạt động tư vấn tiếp theo.

2.2. Căn cứ vào đánh giá thực trạng và phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập xây dựng kế hoạch tổng thể cho quá trình tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng. Kế hoạch này làm rõ các giai đoạn thực hiện; sản phẩm, kết quả cần đạt được; dự kiến số ngày công tư vấn; trách nhiệm của chuyên gia tư vấn và trách nhiệm phối hợp của cơ quan. Kế hoạch tư vấn phải được tổ chức tư vấn và cơ quan thỏa thuận, ký kết.

2.3. Lập kế hoạch và thông báo lịch tư vấn.

a) Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập lập kế hoạch tư vấn cho từng giai đoạn làm việc với cơ quan, thỏa thuận với cơ quan;

b) Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập cần trao đổi, thỏa thuận với cơ quan để thống nhất về lịch trình tư vấn, nội dung công việc và thông báo chính thức bằng văn bản cho cơ quan.

3. Bước 3: Đào tạo, tập huấn

Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập tiến hành các khóa đào tạo cần thiết về xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng cho các cơ quan. Nội dung đào tạo, tập huấn ít nhất bao gồm:

3.1. Đào tạo kiến thức về Hệ thống quản lý chất lượng cho Ban chỉ đạo ISO và toàn thể cán bộ, công chức trong phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.

3.2. Đào tạo cách thức xây dựng, áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc, mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng cho Ban chỉ đạo ISO, các cán bộ tham gia xây dựng và các cán bộ có liên quan khác.

3.3. Đào tạo chuyên gia đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng.

3.4. Tùy theo tình hình thực tế sắp xếp thời gian và nhân sự tham gia đào tạo tại mỗi cơ quan, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập có thể trao đổi, thống nhất phương pháp đào tạo với cơ quan như đào tạo trên lớp, đào tạo tại vị trí công việc, đào tạo thực hành tại hiện trường, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các nội dung và thời gian đào tạo. Trường hợp đào tạo tại vị trí công việc hoặc đào tạo thực hành tại hiện trường, phải có xác nhận của người đào tạo và người được đào tạo trong mỗi lần đào tạo.

4. Bước 4: Hướng dẫn thực tế xây dựng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc

4.1. Hướng dẫn cơ quan thành lập Ban chỉ đạo ISO (Trưởng Ban chỉ đạo là Lãnh đạo cao nhất cơ quan); xây dựng chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng, Mô hình hệ thống quản lý chất lượng, xác định bối cảnh của tổ chức, xác định rủi ro và cơ hội, xác định các quy trình, thủ tục, hồ sơ và các tài liệu theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng và theo đúng phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng đã được xác định trong kế hoạch.

4.2. Hướng dẫn cơ quan cách định hướng để xác định về các mục tiêu cần kiểm soát, quá trình cần kiểm soát bao gồm các bước công việc, thời gian triển khai công việc, địa điểm thực hiện, trách nhiệm liên quan và cách thức triển khai.

5. Bước 5: Hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng

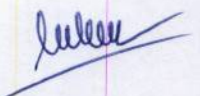
5.1. Hướng dẫn cơ quan ban hành và kiểm soát hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc theo các quy định của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

5.2. Hướng dẫn cơ quan tổ chức phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng bao gồm:

a) Phổ biến, hướng dẫn để các cán bộ, công chức hiểu và thực hiện các quy định của Hệ thống quản lý chất lượng đã xây dựng;

b) Bảo đảm các tài liệu cần thiết của Hệ thống quản lý chất lượng có sẵn tại nơi thực hiện công việc;

c) Chuẩn bị các nguồn lực cần thiết để triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng như cập nhật tài liệu, tủ hồ sơ tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ việc sắp xếp, cải tiến việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu;



d) Hướng dẫn sắp xếp hồ sơ, tài liệu, phương tiện làm việc theo các quy định của Hệ thống quản lý chất lượng, trong đó cần chú ý việc sắp xếp tại các nơi trực tiếp tiếp xúc với tổ chức, công dân.

6. Bước 6: Hướng dẫn thực hiện đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng

6.1. Lựa chọn các chuyên gia đánh giá nội bộ đã qua đào tạo, có đủ năng lực thực hiện đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng.

6.2. Lập chương trình đánh giá nội bộ trong năm hoặc một giai đoạn thích hợp và kế hoạch chi tiết cho một cuộc đánh giá nội bộ.

6.3. Tiến hành đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng.

6.4. Thực hiện hành động khắc phục và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng đối với các nhận xét và các điểm không phù hợp phát hiện trong quá trình đánh giá nội bộ.

7. Bước 7: Hướng dẫn hoạt động xem xét của Lãnh đạo và hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng

7.1. Lập kế hoạch tổ chức cuộc họp xem xét của Lãnh đạo về Hệ thống quản lý chất lượng.

7.2. Chuẩn bị các nội dung báo cáo.

7.3. Lập biên bản cuộc họp xem xét.

8. Bước 8: Hướng dẫn công bố, duy trì, cải tiến, cập nhật Hệ thống quản lý chất lượng

8.1. Xác định mức độ phù hợp của Hệ thống quản lý chất lượng

Sau khi cơ quan xây dựng xong Hệ thống quản lý chất lượng và đưa vào áp dụng, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan đánh giá xác định mức độ phù hợp của Hệ thống quản lý chất lượng so với yêu cầu của tiêu chuẩn theo đúng lĩnh vực, phạm vi áp dụng đã được xác định trong kế hoạch.

8.2. Hướng dẫn cơ quan công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo Mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (nay đã chuyển sang phiên bản Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Leblane

8.3. Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập hướng dẫn cơ quan cách thức để duy trì, cải tiến, cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng để áp dụng.

8.4. Hướng dẫn cơ quan trong quá trình áp dụng, duy trì, cải tiến, cập nhật thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng để áp dụng./.

